

Bản án số: 221/2024/HS- ST
Ngày 28-9 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ V, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Ngôn

Bà Nguyễn Thị Lại

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã V, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai- Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hình sự thụ lý số 210/2024/TLST- HS ngày 16 tháng 9 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2024/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nông Văn V, sinh năm 1992; Tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Nơi ĐKKHKT: Thôn Tr, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Văn Nh; và bà: Hoàng Thị M; có vợ: Phùng Thị Hi và 01 con lớn sinh năm 2016; **tiền án, tiền sự, nhân thân:** Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1958; cư trú tại: Thôn X, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

-Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Th(vắng mặt)

2. Ông Phùng Minh Th (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 17/6/2024, tại khu vực hầm chui qua đường cao tốc

Hà Nội- Bắc Giang, thuộc địa phận tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V phát hiện, bắt quả tang Nông Văn V, sinh năm 1992, trú tại thôn Tr, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người. Vật chứng thu giữ: thu tại lòng bàn tay phải của V 02 đoạn ống hút nước bằng nhựa, màu xanh lá cây được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn đều có chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT1”; thu trong 01 chiếc túi đeo chéo Vĩnh đang đeo trên người: 01 chiếc túi giả da màu đen, bên trong có: 08 đoạn ống hút nước bằng nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine (trong đó 03 đoạn ống màu xanh lá cây, 03 đoạn ống màu xanh da trời, 02 đoạn ống màu đỏ); 01 gói giấy bạc có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine; 01 gói giấy một mặt màu vàng, chữ màu nâu, một mặt màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, toàn bộ được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT2”. Ngoài ra còn thu giữ của V: 01 ví giả da màu đen, bên trong có: 01 căn cước công dân mang tên Nông Văn V, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98M4- 5867; 01 xe mô tô nhãn hiệu CUPFA, biển kiểm soát 98M4- 5867; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5i màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen.

Cơ quan điều tra sử dụng que test kiểm tra việc sử dụng ma túy đối với Nông Văn V qua nước tiểu, kết quả dương tính với chất ma túy Mor.

Cùng ngày 17/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V khám xét khẩn cấp nơi ở của Nông Văn V tại phòng thuê trọ ở tổ dân phố N, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, kết quả: thu giữ tại nền phòng trọ của V: 04 đoạn ống hút bằng nhựa (gồm 01 đoạn ống hút màu đỏ, 01 đoạn ống hút màu xanh lá cây, 01 đoạn ống hút màu xanh da trời, 01 đoạn ống hút màu trắng); 01 chiếc kéo có chuôi bằng nhựa; 01 bật lửa màu tím.

Tại Kết luận giám định số 1361/KL-KTHS ngày 21/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“5.1. Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT1” được niêm phong gửi giám định:

Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) đoạn ống nhựa màu xanh lá cây được hàn kín hai đầu đều là ma túy, loại Heroine (Heroin), tổng khối lượng 0,137 gam.

5.2. Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT2” được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 08 đoạn ống nhựa (trong đó có 03 (ba) đoạn màu xanh lá cây, 03 (ba) đoạn màu xanh da trời, 02 (hai) đoạn màu đỏ được hàn kín hai đầu đều là ma túy, loại Heroine (Heroin), tổng khối lượng 0,565 gam.

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc có một mặt màu

trắng bạc, một mặt màu trắng là ma túy, loại Heroine (Heroin), khối lượng 0,207 gam.

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu vàng có chữ màu nâu là ma túy, loại Heroine (Heroin), khối lượng 0,224 gam”.

Quá trình điều tra, bị cáo Nông Văn V khai: V là người nghiện ma túy. Khoảng 02 ngày trước khi bị bắt, V thuê phòng ở trọ một mình tại nhà trọ ở tổ dân phố N, phường N, thị xã V tỉnh Bắc Giang, do chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1992, trú tại khu dân cư số 4, phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang làm chủ. Khoảng 21 giờ ngày 16/6/2024, V một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu CUPFA, biển kiểm soát 98M4- 5867 đi từ phòng trọ đến bãi đất trống cạnh khu vực nghĩa trang thuộc địa phận tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang mua ma túy Heroine, mục đích để sử dụng. Do trước đó, V nghe người không biết tên ngoài xã hội nói khu vực trên có người bán ma túy, nên đến mua. V mua của một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ 02 gói ma túy Heroine đựng trong giấy bạc với số tiền 1.000.000 đồng. V cất giấu số ma túy mua được vào trong người rồi điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường ở gần phòng trọ của V, thuộc địa phận tổ dân phố N, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang bỏ ma túy ra tự sử dụng một phần. Sử dụng ma túy xong, V điều khiển xe về phòng trọ. Tại phòng trọ, V bỏ toàn bộ số ma túy mua được còn lại ra chia nhỏ vào 10 đoạn ống nhựa dùng bật lửa hàn kín hai đầu và 02 gói giấy để tự sử dụng dần. Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 17/6/2024, V mang theo số ma túy trên cất giấu vào trong túi giả ra đem theo người, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu CUPFA, biển kiểm soát 98M4- 5867 đi tìm chỗ sử dụng. Khoảng 05 phút sau, V điều khiển xe mô tô đến khu vực hầm chui qua đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang, thuộc địa phận tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang để sử dụng ma túy, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy đem theo người. Công an tiếp tục khám xét khẩn cấp nơi ở trọ của V thu giữ được một số đồ vật liên quan đến việc sử dụng ma túy

Cáo trạng số 220/CT- VKS ngày 15 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã V truy tố bị cáo Nông Văn Vĩnh về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy* ” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng về tội danh Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo trình bày thêm: Bị cáo không có ý kiến gì về xe mô tô bị tạm giữ, đề nghị sung vào ngân sách nhà nước.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã V giữ quyền công

tổ Nhà nước tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi đánh giá chứng cứ, đề nghị:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nông Văn V từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 17/6/2024.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy : 01 phong bì được niêm phong ký hiệu “ QT1” và “QT2” được niêm phong có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và Công an phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang bên trong chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định; 01 túi đeo chéo có hoa văn, màu nâu nhạt; 01 túi giả da, màu đen; 04 đoạn ống nhựa gồm: 01 ống nhựa đỏ, 01 ống nhựa màu xanh lá cây, 01 ống nhựa màu xanh da trời, 01 ống nhựa màu trắng, 01 kéo có chuôi bằng nhựa màu đen vàng, 01 bật lửa màu tím, 01 bật lửa màu đỏ.

-Trả lại bị cáo 01 phong bì có ghi “ điện thoại của Nông Văn V bị tạm giữ” được niêm phong có dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã V bên trong phong bì có: 01 điện thoại nhãn hiệu Realme 5i, màu xanh có ốp nhựa trong suốt lắp sim số 0338467286; số Imei: 86745803721607; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F15, màu đen lắp sim số 0867490384 số Imei: 86748037216035; 01 ví giả da màu đen nhãn hiệu Leather H2 bên trong có 01 CCCD số 020092010642 mang tên Nông Văn V, sinh năm 1992, trú tại: Thôn Tr, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 98M4- 5867, màu trắng và 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0050694 mang tên Nguyễn Văn Đ, biển kiểm soát 98M4- 5867.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] *Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng*: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, sự vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc xét xử, căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] *Về quyền trợ giúp pháp lý*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo từ chối trợ giúp pháp lý. Căn cứ Điều 77 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[4] *Về hành vi của bị cáo*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17 tháng 6 năm 2024, phù hợp với kết luận giám định số 136/KL-KTHS ngày 21/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 17/6/2024, khu vực hầm chui qua đường cao tốc Hà Nội-Bắc Giang, thuộc địa phận tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, Nông Văn V có hành vi tàng trữ trái phép trong người 1,133 gam ma túy Heroine mua trước đó, mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên cùng đồ vật có liên quan.

Hành vi của bị cáo Nông Văn V có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Cáo trạng số 220/CT- VKS ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã V truy tố bị cáo Nông Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Nông Văn V là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà Nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS. Với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo để mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ Luật Hình sự

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích, nay phạm tội do cố ý. nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] Sau khi xem xét hành vi, động cơ, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nông Văn Vĩnh ngày 16/6/2024, Công an thị xã V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị Thu Th không biết Vĩnh có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên không vi phạm pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho Vĩnh, Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa điểm V khai mua ma túy nhưng không xác định được là ai, V khai không biết thông tin gì về người bán ma túy nên không có căn cứ điều tra làm rõ và đề cập xử lý.

[11] *Về vật chứng*:

[11.1] 01 phong bì được niêm phong ký hiệu “QT1” và “QT2” được niêm phong có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và Công an phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang bên trong đựng ma túy hoàn lại sau giám định bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy.

[11.2] 01 túi đeo chéo có hoa văn, màu nâu nhạt, 01 túi giả da, màu đen, 04 đoạn ống nhựa gồm 01 ống nhựa đỏ; 01 ống nhựa màu xanh lá cây, 01 ống nhựa màu xám da trời, 01 ống nhựa màu trắng, 01 cái kéo có chuôi bằng nhựa màu đen vàng, 01 bật lửa màu tím, 01 bật lửa màu đỏ là công cụ phương tiện phạm tội, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[11.3] 01 phong bì có ghi “*điện thoại của Nông Văn V bị tạm giữ*” được niêm phong có dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã V bên trong phong bì có: 01 điện thoại nhãn hiệu Realme 5i, màu xanh có ốp nhựa trong suốt lắp sim số 0338467286; số Imei: 86745803721607; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F15, màu đen lắp sim số 0867490384; số Imei: 86748037216035; 01 ví giả da màu đen nhãn hiệu Leather H2 bên trong có 01 CCCD số 020092010642 mang tên Nông Văn V, sinh năm 1992, trú tại: Thôn Tr, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại bị cáo.

[11.4] 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 98M4- 5867, màu trắng và 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0050694 mang tên Nguyễn Văn Đ, biển kiểm soát 98M4- 5867 bị cáo đề nghị sung vào ngân sách nhà nước, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[12] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[13] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Về áp dụng điều luật, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Văn V 02 (hai) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 17/6/2024.

2. *Về vật chứng*: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1 Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong ký hiệu “ QT1” và “QT2” được niêm phong có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và Công an phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang bên trong chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định; 01 túi đeo chéo có hoa văn, màu nâu nhạt; 01 túi giả da, màu đen; 04 đoạn ống nhựa gồm: 01 ống nhựa đỏ, 01 ống nhựa màu xanh lá cây, 01 ống nhựa màu xanh da trời, 01 ống nhựa màu trắng, 01 kéo có chuôi bằng nhựa màu đen vàng, 01 bật lửa màu tím, 01 bật lửa màu đỏ.

2.2. Trả lại bị cáo 01 phong bì có ghi “ điện thoại của Nông Văn V bị tạm giữ” được niêm phong có dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã V bên trong phong bì có: 01 điện thoại nhãn hiệu Realme 5i, màu xanh có ốp nhựa trong suốt lắp sim số 0338467286; số Imei: 86745803721607; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F15, màu đen lắp sim số 0867490384 số Imei: 86748037216035; 01 ví giả da màu đen nhãn hiệu Leather H2 bên trong có 01 CCCD số 020092010642 mang tên Nông Văn V, sinh năm 1992, trú tại: Thôn Tr, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

2.3. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 98M4- 5867, màu trắng và 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0050694 mang tên Nguyễn Văn Đ, biển kiểm soát 98M4- 5867.

(*Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 9 năm 2024 giữa Công an thị xã V và Chi cục thi hành án dân sự thị xã V*)

3. *Về án phí*: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TX V;
- CCTHADS TX V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Lưu HS.VP;
- Công an TX V;
- Bị cáo;
- UBND H.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hương

